TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIẾN XƯƠNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 86/2023/QĐST-HNGĐ	*Kiến Xương, ngày 19 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 31/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1993
- Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Diệp L**, sinh năm: 2000

Đều có HKTT: Thôn M, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh T và chị L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn vào ngày 06/02/2019 tại UBND xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và bất đồng quan điểm sống không thể hoà giải được, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân. Ngày 11/9/2023, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ tuy nhiên anh T và chị L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị L đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị L.

[2].Ly hôn anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Diệp L thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Diệp L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T và chị L có 01 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 06/5/2019. Khi ly hôn anh T và chị L thoả thuận anh T trực tiếp nuôi cháu N, chị L cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 10 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Diệp L tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Diệp L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Bảo N, sinh ngày 06/5/2019. Chị L cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 10 năm 2023 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Diệp L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí chị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001972 ngày 11/9/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thành lệ phí. Chị L đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".*

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Chi cục THA h. Kiến Xương;
- UBND xã Vũ Bình (NơiĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Xuân